

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 138/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Cường
Ông Nguyễn Văn Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 8, xã BC, huyện LT, tỉnh ĐN; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Cao Thị L, sinh năm 1956; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ năm và chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 28/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 71/2010/HSST ngày 28/5/2010.

- Ngày 28/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g (tái phạm) khoản 1 Điều 48, khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 71/2010/HSST ngày 8/5/2010 buộc bị cáo L chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù. Chấp hành xong ngày 14/7/2018 nhưng bị cáo chưa bồi thường về dân sự.

Nhân thân: Ngày 26/9/2003 bị Ủy ban nhân huyện Long Thành đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 29/9/2005.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2022, chuyển tạm giam từ ngày 04/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc L là người nghiện ma túy. Lúc 10 giờ ngày 25/11/2022 L có nhu cầu sử dụng ma túy nên thuê xe ôm đi từ chợ Bàu Cạn đến khu vực công ty Vedan gặp T để mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. T bán cho L 01 gói ma túy không rõ kích thước sau đó L đem ma túy vừa mua rồi thuê xe ôm đi về nơi L làm việc tại chòi bảo vệ đập Cầu Mới, xã Bàu Cạn. Tại đây, L lấy một ít ma túy sử dụng, phần còn lại L chia thành 02 gói nhỏ (01 gói kích thước 04cm x 03 cm và 01 gói kích thước 04cm x 04 cm) rồi giấu 02 gói ma túy vào dưới tấm sắt trên sàn nhà bên trong chòi. Đến 16 giờ ngày 40 phút cùng ngày, lực lượng công an xã Bàu Cạn tiến hành kiểm tra chòi bảo vệ tại đập Cầu Mới phát hiện dưới tấm sắt trên sàn nhà chòi bảo vệ có 02 gói ma túy do L cất giấu để sử dụng dần nên lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2527/KL-KTHS ngày 01/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,5737 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2527 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai;
- 01 điện thoại di động hiệu Relme, màu xanh, số máy PMX2032 không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Nguyễn Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSLT ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2527 có chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lúc 10 giờ 00 phút ngày 25/11/2022, L mua ma túy của người đàn ông tên T với giá 1.500.000đ để sử dụng. Sau khi sử dụng hết một phần, phần còn lại L cất giấu dưới tấm sắt trên sàn nhà bên trong chòi bảo vệ tại đập Cầu Mới, xã Bàu Cạn. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày 25/11/2022 Công an xã Bàu Cạn kiểm tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2527 ngày 01/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,5737 gam loại Methamphetamine.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ các hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đều bị nghiêm cấm. Nhưng chỉ vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của bị cáo và những người xung quanh, là một trong những nguyên nhân dẫn đến gia tăng các loại tội phạm, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, cần xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2527 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng theo quy định.

[8] Đối với người đàn ông tên T có hành vi bán ma túy cho L nhưng hiện không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2022.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định được niêm phong số 2527 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA H. Long Thành;
- CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Trần Nhật Lệ